

Số: 192021 /BC – BSI

Tp.HCM, ngày 26 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BETA**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4&5, Số 55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (028) 3914 2929 Fax: (028) 3914 3435
- Email: support@bsi.com.vn.
- Vốn điều lệ: 400.000.000.000 (Bốn trăm tỷ đồng)
- Mã chứng khoán (nếu có): không.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 2806/2021/NQ-ĐHĐCĐ-BSI	28/06/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm

1	Ông Nguyễn Văn Cự	Chủ tịch	01/06/2018	
2	Bà Nguyễn Thị Minh Quang	P. Chủ tịch	01/06/2018	
3	Ông Huỳnh Văn Tốt	Thành viên	01/06/2018	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Cự	07	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Minh Quang	07	100%	
3	Ông Huỳnh Văn Tốt	07	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hàng tháng, chậm nhất vào ngày 07 của tháng tiếp theo, Hội đồng Quản trị họp định kỳ với Ban Tổng Giám đốc về báo cáo hoạt động kinh doanh của Ban Điều hành và kiểm soát rủi ro trong hoạt động kinh doanh.
- HĐQT theo dõi, giám sát và có những định hướng chỉ đạo về việc quản lý và điều hành hoạt động của Ban Tổng giám đốc.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Ban Kiểm toán nội bộ: chậm nhất vào ngày 25 của mỗi tháng, Trưởng Ban kiểm toán nội bộ báo cáo các hoạt động đã thực hiện trong tháng và kế hoạch làm việc của tháng tiếp theo của Ban cho Hội đồng quản trị.
- Hội đồng đầu tư: chậm nhất vào ngày 25 của mỗi tháng, Chủ tịch Hội đồng đầu tư báo cáo các hoạt động đã thực hiện trong tháng và kế hoạch làm việc của tháng tiếp theo của Hội đồng đầu tư cho Hội đồng quản trị.
- Ủy ban nhân sự: chậm nhất vào ngày 25 của mỗi tháng, Chủ tịch Ủy ban nhân sự báo cáo các hoạt động đã thực hiện trong tháng và kế hoạch làm việc của tháng tiếp theo của Ủy ban nhân sự cho Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	0401/2021/QĐ-HĐQT-BSI	04/01/2021	Họp định kỳ về hoạt động kinh doanh tháng 12/2020	100%
02	0302/2021/QĐ-HĐQT-BSI	03/02/2021	Họp định kỳ về hoạt động kinh doanh tháng 01/2021	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
03	0303/2021/QĐ-HĐQT-BSI	03/03/2021	Họp định kỳ về hoạt động kinh doanh tháng 02/2021	100%
04	0504/2021/QĐ-HĐQT-BSI	05/04/2021	Họp định kỳ về hoạt động kinh doanh tháng 03/2021	100%
05	0505/2021/QĐ-HĐQT-BSI	05/05/2021	Họp định kỳ về hoạt động kinh doanh tháng 04/2021	100%
06	2005/2021/QĐ-HĐQT-BSI	20/05/2021	Về việc chốt danh sách cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ	100%
07	0408/2021/QĐ-HĐQT-BSI	04/08/2021	Thông qua Báo cáo tài chính quý 2/2021	100%
08	0410/2021/QĐ-HĐQT-BSI	04/11/2021	Thông qua Báo cáo tài chính quý 3/2021	100%

III. Ban kiểm soát/Ủy ban Kiểm toán:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Văn Thiên	Trưởng ban	01/06/2018		Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Thị Hải	Thành viên	01/06/2018		Cử nhân kế toán
3	Trần Thanh Khiết	Thành viên	01/06/2018		Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Thiên		100%	100%	
2	Nguyễn Thị Hải		100%	100%	
3	Trần Thanh Khiết		100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Đảm bảo chức năng trong việc giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; xem xét tính phù hợp của Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Có sự phối hợp và hoạt động chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác để đưa Công ty hoạt động an toàn và hiệu quả.

5. Hoạt động khác của BKS/Ủy ban Kiểm toán (nếu có): không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Hoàng Thanh Bình	12/09/1975	Cử nhân tài chính – ngân hàng	29/12/2020
2	Bà Nguyễn Thị Minh Quang	27/09/1981	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	27/07/2011
3	Bà Trần Thị Bông	02/07/1981	Cử nhân luật	16/08/2012

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Đỗ Thị Thanh Hoa	21/07/1987	Cử nhân kinh tế	17/09/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (*Tổng Giám đốc*) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/	Thời điểm bắt đầu là người	Thời điểm không còn là người	Lý do	Mối quan hệ liên quan
-----	---------------------	---------------------------	------------------------------	---------------------------------	-----------------------	----------------------------	------------------------------	-------	-----------------------

		khoán (nếu có)			Địa chỉ liên hệ	có liên quan	có liên quan		với công ty

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Cựu		Chủ tịch	051072000627 Cấp ngày 09/09/2020 Tại: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	59 Phó Tiểu Nam, P. Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh	10.826.200	27,07%	
	Phan Thị Yên Hà		Không	051178000295 Cấp ngày 25/07/2017 Tại: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và QLQG về dân cư		4.212.500	10,53%	Vợ Ông Cựu
	Các con	Còn nhỏ, đang đi học						
	Nguyễn Thị Minh Kỳ		Không	051170000272 cấp ngày 21/05/2018	4 Đường Nội khu Chateau 1, P. Tân	5.886.830	14,72%	Chị gái Ông Cựu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Tại: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và QLQG về dân cư	Phú, Quận 7, TP. HCM			
	Huỳnh Văn Thọ		Không	024396472 cấp ngày 14/06/2005 tại CA TP. HCM		3.000.000	7,5%	Anh rể Ông Cựu
	Nguyễn Thị Minh Quang		Phó Chủ tịch HĐQT	023698699 cấp ngày 20/11/2011 tại CA TP. HCM	85 Trương	5.182.500	12,96%	
2			kiêm Phó TGD		Công Định, Phường			
	Hồ Sĩ Minh Tuấn		Không	024552466 cấp ngày 25/10/2012 tại CA TP. HCM	14, Quận Tân Bình, TP. HCM			Chồng Bà Quang
	Các con	Còn nhỏ, đang đi học						
3	Huỳnh Văn Tốt		Thành viên HĐQT	225406744 cấp ngày 25/10/2012 tại CA Khánh Hòa	26 Yersin, P. Vạn			
	Huỳnh Kim Thoa		Không	220886721 cấp tại CA Khánh Hòa	Thắng, Nha Trang, Khánh Hòa			Vợ Ông Tốt
	Huỳnh Nguyên Vũ		Không	225416745 cấp tại CA Khánh Hòa	Khánh Hòa			Con trai

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	
								Ông Tốt	
	Huỳnh Nguyễn Nguyễn		Không					Con gái Ông Tốt	
4	Hoàng Thanh Bình		Tổng Giám đốc	079075002060 cấp ngày 06/07/2016 tại Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và QLQG về dân cư	269/1 Nguyễn Trãi, P. Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP. HCM				
	Nguyễn Thị Thu Trang		Không	023173075 cấp ngày 10/06/2008 tại CA TP.HCM				Vợ ông Bình	
	Các con	Còn nhỏ, đang đi học							
5	Trần Thị Bông		Phó Tổng Giám đốc	025236425 cấp ngày 15/04/2015 tại CA TP. HCM	59/9 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TP. HCM	7.000	0,018%		
	Trần Thanh Tùng		Không						Chồng Bà Bông
	Các con	Còn nhỏ, đang đi học							
6	Đỗ Thị Thanh Hoa		Kế toán trưởng	026071222 Cấp ngày 31/08/2015 tại CA TP. HCM	51/26/30 Vườn Lài Nối Dài, P. An				

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Trần Ngọc Thanh		Không	026071221 Cấp ngày 31/08/2015 tại CA TP. HCM	Phú Đông, Quận 12, TP. HCM			Chồng Bà Hoa
	Các con	Còn nhỏ						

6. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



NGUYỄN VĂN CỰU



